|  |  |
| --- | --- |
|  | **MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn**  **Lớp: 7**  **Năm học 2023 - 2024** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung / đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60%** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40%** |
| **Tổng** | | | **15** | **5** | **25** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn**  **Lớp: 7**  **Năm học 2023 - 2024** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện ngụ ngôn** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại của văn bản.  - Nhận biết được nhân vật.  - Xác định được số từ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được nội dung của truyện.  - Lý giải được ý nghĩa của các chi tiết tiêu biểu trong truyện.  - Giải thích được ý nghĩa của từ trong truyện.  - Hiểu được hành động của nhân vật qua lời của người kể chuyện.  - Hiểu được tính cách của nhân vật trong truyện.  **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình/không đồng tình với với cách ứng xử của nhân vật trong truyện.  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện. | **3TN** | **5TN** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | - Nhận biết:  - Thông hiểu:  - Vận dụng:  - Vận dụng cao: Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1TL** |
| **Tổng** | |  | | **3TN** | **5TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | |  | | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | |  | | **60%** | | **40%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1** | **ĐỀ** **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ Văn: Lớp 7**  Thời gian: 90’ (không kể thời gian giao đề)  (Đề gồm 02 trang) |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Con ngựa lười biếng**

Có một người nuôi hai con ngựa. Một hôm, người chủ ngựa đặt những đồ vật buôn bán lên hai chiếc xe ngựa, mỗi một con ngựa kéo một xe. Trên đường, một con ngựa tụt dần lại phía sau. Ông chủ liền lấy tất cả đồ ở xe ngựa phía sau chất lên xe ngựa trước.

Con ngựa phía sau thấy đồ trên xe của mình được khuân đi hết, nó mau chóng chạy lên phía trước và cười nhạo con ngựa kia:

Ha ha! Anh có chịu nổi không! Anh phải chịu khổ rồi! Anh càng chịu khổ thì ông chủ sẽ càng hành hạ anh.

Chú ngựa phía trước không nói lời nào, tiếp tục cố gắng đi về phía trước.

[Con ngựa lười biếng](https://truyendangian.com/con-ngua-luoi-bieng/) thấy thế lại càng đắc ý, không ngừng trêu chọc chú ngựa cần cù kia, nhưng chú ngựa đó vẫn không phản ứng gì.

Có người nói với ông chủ rằng: “Ngài chỉ cần nuôi một con ngựa thôi, nuôi hai con như thế chẳng phải là lãng phí sao? Chẳng bằng giữ lại một con, đem con ngựa lười nhác kia bán đi, như thế ngài vừa có tiền, lại còn tiết kiệm được lương thực”. Ông chủ nghe thế, cảm thấy ý kiến đó không sai, liền làm theo.

Con ngựa lười biếng vừa nghe thấy chuyện không hay, vội vàng nghĩ cách bỏ chạy, nhưng nó chưa kịp chạy thì ông chủ lập tức túm lấy dây cương và dắt nó đến bán cho lò mổ.

***(Câu chuyện Con ngựa lười biếng****– TruyenDanGian.Com)*

**Lựa chọn đáp án đúng nhất (từ câu 1 đến câu 8):**

**Câu 1 (0.5 điểm).** **Truyện *Con ngựa lười biếng*  thuộc thể loại truyện nào?**

A.Truyền thuyết. B.Cổ tích. C.Truyện ngụ ngôn. D.Truyện cười.

**Câu 2 (0.5 điểm).** **Nhân vật chính trong câu truyện trên là:**

A. ông chủ. B. chú ngựa chăm chỉ.

C. không có nhân vật chính. D. chú ngựa lười biếng.

**Câu 3 (0.5 điểm)**. **Trong các từ sau, từ nào là số từ?**

A. mỗi. B. những. C. một. D. tất cả.

**Câu 4 (0.5 điểm). Nội dung chính của văn bản trên là gì?**

A. Cuộc trò chuyện của hai chú ngựa trên đường đi thồ hàng.

B. Tâm trạng của hai chú ngựa trên đường đi.

C. Tâm trạng của chú ngựa chăm chỉ khi làm việc.

D. Sự khôn lỏi của chú ngựa lười và cái giá phải trả.

**Câu 5 (0.5 điểm).** **Câu** *“Chú ngựa phía trước không nói lời nào, tiếp tục cố gắng đi về phía trước”* **thể hiện tính cách gì của chú ngựa này?**

A. Sự nhẫn nhịn, chăm chỉ và chịu khó.

B. Sự cẩu thả, không nghiêm túc trong công việc.

C. Sự lười biếng và khôn lỏi trong công việc.

D. Tính chua ngoa, hay ăn lười làm trong cuộc sống.

**Câu 6 (0.5 điểm).** **Từ *đắc ý* trong câu** *“*[*Con ngựa lười biếng*](https://truyendangian.com/con-ngua-luoi-bieng/)*thấy thế lại càng đắc ý, không ngừng trêu chọc chú ngựa cần cù kia, nhưng chú ngựa đó vẫn không phản ứng gì.”* **có nghĩa là gì?**

A. Được đúng như lòng mình, chỉ vẻ sung sướng, mãn nguyện.

B. Không đúng như lòng mình mong muốn, thất vọng.

C. Không có sai sót, không có khuyết điểm nào.

D. Buồn về những gì mình đã cố gắng mà chưa đạt được.

**Câu 7 (0.5 điểm).Tại sao ông chủ lại quyết định bán chú ngựa lười đi?**

A.Vì ông chủ không còn đủ tiền để nuôi cả hai chú ngựa.

B.Vì hành động trốn việc của chú ngựa lười và lời khuyên của người khác.

C. Vì con ngựa còn lại tố cáo với ông chủ hành động trốn việc của chú ngựa lười.

D. Vì chú ngựa lười đã cãi nhau với ông chủ và không chịu ăn uống , làm việc.

**Câu 8 (0.5 điểm).** **Quyết định của ông chủ trong câu truyện trên cho ta thấy ông là người như thế nào?**

A. Là người biết nhìn nhận, đánh giá và lắng nghe lời khuyên từ người khác.

B. Là người làm việc theo cảm tính, không biết lắng nghe ý kiến từ người khác.

C. Là người thiên vị, đối xử không công bằng, không biết nhìn nhận đúng sai.

D. Là người chỉ quan tâm đến lợi ích của mình, độc đoán trong công việc.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9 (1.0 điểm).**  Em có đồng tình với hành động và cách ứng xử của chú ngựa lười không? Vì sao?

**Câu 10(1.0 điểm).**  Qua câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Câu 11 (4.0 điểm).** Ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên?

**…………………Hết…………………..**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1** | **ĐÁP ÁN, HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ** **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ Văn: Lớp 7**  Thời gian: 90’ (không kể thời gian giao đề)  (Đáp án gồm 02 trang) |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG.**

GV cần nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh cách đếm ý cho điểm. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên GV cần linh hoạt trong quá trình chấm, khuyến khích những bài viết có suy nghĩ sâu sắc, cảm xúc tự nhiên, sáng tạo nhưng chân thực phù hợp với đời sống thực tế.

**B. HƯỚNG DẪN CHẤM CỤ THỂ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | 6.0 |
| 1 | C | 0.5 |
| 2 | D | 0.5 |
| 3 | C | 0.5 |
| 4 | D | 0.5 |
| 5 | A | 0.5 |
| 6 | A | 0.5 |
| 7 | B | 0.5 |
| 8 | A | 0.5 |
| 9 | - HS nêu được ý kiến (đồng tình hoặc không đồng tình); đưa ra được sự lí giải của bản thân. | 1.0 |
|  | 10 | - HS nêu được bài học cụ thể; ý nghĩa của bài học ( không nên lười biếng, khôn lỏi trong công việc và khinh thường, cười cợt sự cố gắng, nhẫn nhịn của người khác….) | 1.0 |
| **II** | 11 | **VIẾT** | **4.0** |
| a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. | 0.25 |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Nghị luận về vấn đề ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên? trong đời sống xã hội (trình bày ý kiến tán thành). | 0.25 |
| c. Nghị luận về vấn đề ham mê trò chơi điện tử, nên hay không nên.  HS phát nghị luận đảm bảo các nội dung sau  - Dẫn dắt vấn đề, nêu khái quát về trò chơi điện tử ở giới trẻ trong xã hội hiện nay và tác hại của nó.  - Nêu thực trạng về ảnh hưởng của trò chơi điện tử, game online đối với giới trẻ trong xã hội hiện nay (hai mặt tốt, xấu của trò chơi điện tử)  + Lợi ích trò chơi điện tử mang lại.  + Tác hại tiêu cực của trò chơi điện tử.  - Nguyên nhân.  - Lời khuyên.  - Khẳng định lại vấn đề game online, thực trạng nghiện game online. Đưa ra ý kiến mở rộng, lời bình luận hoặc phương hướng giải quyết vấn đề theo ý của em | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt, chữ viết rõ ràng. | 0.5 |
| e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, rõ ràng. Dẫn chứng cụ thể, chi tiết. | 0.5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 2** | **ĐỀ** **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **Môn: Ngữ Văn: Lớp 7**  Thời gian: 90’ (không kể thời gian giao đề)  (Đề gồm 02 trang) |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc câu chuyện sau:**

**THẦY BÓI XEM VOI**

## Được ngày rảnh rỗi, không có khách nào vào xem bói và bói bài tây cả nên năm ông thầy bói mù cùng nhau ngồi tán phét. Ông nào cũng chưa từng một lần nhìn thấy con voi nên không biết hình thù nó ra sao. Bỗng nghe dân tình kháo nhau có người đang dắt voi đi ngang qua làng. Năm ông thầy bói chung tiền vào đưa cho người quản voi bảo họ cho voi dừng lại để xem.

Ông sờ vòi, ông sờ ngà, ông thì sờ chân, ông thì sờ tai còn ông thì sờ đuôi. Sau khi sờ voi kĩ lưỡng thì năm ông thầy lần lượt phán.

Thầy sờ vòi của voi thì phán:

- Tôi cứ tưởng con voi nó thế nào chứ hóa ra nó cũng sun sun như con đỉa thôi.

Thầy sờ ngà voi thì lại phán:

- Tôi thấy nó đâu có như con đỉa, nó dài dài cứng cứng như cái đòn càn.

Tiếp đến thầy sờ tai thì phán:

- Không phải, nó bè bè như là cái quạt thóc.

Thầy sờ chân voi phản ứng ngay:

- Các ông đều sai hết, nó sừng sững như là cái cột đình vậy.

Cuối cùng thầy sờ đuôi phán:

- Bốn ông chả ai nói đúng cả, tôi thấy nó tua tủa như là cái chổi xể cùn.

Năm ông thầy mỗi ông một ý, không ông nào chịu nhường ông nào cả nên nhảy vào cãi lộn rồi xô xát đến mức sứt đầu mẻ trán.

*(http://www.justkids.com.vn/chuyen-ke-cho-be/truyen-co-tich-cho-be-thay-boi-xem-voi-249.html)*

**Lựa chọn đáp án đúng nhất (từ câu 1 đến câu 8):**

**Câu 1 (0.5 điểm).** **Truyện *Thầy bói xem voi* thuộc thể loại truyện nào?**

A.Truyền thuyết. B.Cổ tích. C.Truyện ngụ ngôn. D.Truyện cười.

**Câu 2 (0.5 điểm).** **Nhân vật chính trong câu truyện trên là:**

A. ông chủ quản voi. B. năm ông thầy bói.

C. người qua đường . D. con voi.

**Câu 3 (0.5 điểm). Trong các từ sau, từ nào là số từ?**

A. mỗi. B. những. C. cái. D. năm.

**Câu 4 (0.5 điểm). Nội dung chính của văn bản trên là gì?**

A. Cuộc trò chuyện của năm ông thầy bói khi ngồi xem voi.

B. Tâm trạng của năm ông thầy trước khi được xem voi.

C. Cuộc cãi vã và xô xát của năm ông thầy bói sau khi xem voi.

D. Tâm trạng của năm ông thầy bói sau khi được xem voi và cãi nhau.

**Câu 5 (0.5 điểm).** **Câu** “Ông sờ vòi, ông sờ ngà, ông thì sờ chân, ông thì sờ tai còn ông thì sờ đuôi. Sau khi sờ voi kĩ lưỡng thì năm ông thầy lần lượt phán.”**thể hiện tính cách gì của năm ông thầy bói này?**

A. Sự bất cẩn và vội vàng trong phán xét sự vật, sự việc.

B.Sự cẩu thả, không nghiêm túc trong công việc.

C. Sự lười biếng và khôn lỏi trong công việc.

D. Tính chua ngoa, hay bắt bẻ trong cuộc sống.

**Câu 6 (0.5 điểm).** **Từ “*sứt đầu mẻ trán”* trong câu** *“Năm ông thầy mỗi ông một ý, không ông nào chịu nhường ông nào cả nên nhảy vào cãi lộn rồi xô xát đến mức sứt đầu mẻ trán”* **có nghĩa là gì?**

##### A. Bị thương tích, thương tổn nặng.

B. Vết thương hở, không đáng gì.

C. Không có vết thương, sây xát nào.

D. Bị tổn thương về mặt tinh thần.

**Câu 7 (0.5 điểm). Tại sao năm ông thầy bói lại cãi lộn và xô xát với nhau?**

A.Vì năm ông đều hiếu thắng và thích cãi lộn với nhau.

B.Vì cả năm ông đều xem xét sự vật một cách thấu đáo và toàn diện.

C. Vì cả năm ông đều chỉ nghĩ mình đúng và không cần phải quan tâm ai khác.

D. Vì cả năm ông đều chưa xem xét sự vật một cách thấu đáo, toàn diện.

**Câu 8 (0.5 điểm).** **Hành động của năm ông thầy bói trong câu truyện trên cho ta thấy họ là người như thế nào?**

A. Là những người không biết nhìn nhận, đánh giá và lắng nghe ý kiến của người khác.

B. Là những người làm việc theo cảm tính nhưng biết lắng nghe những ý kiến từ người khác.

C. Là những người học rộng hiểu nhiều và biết cách cư xử, lắng nghe ý kiến của người khác.

D. Là những người biết nhìn nhận, đánh giá và lắng nghe ý kiến của người khác.

**Câu 9 (1.0 điểm).**  Em có đồng tình với hành động và cách ứng xử của năm ông thầy bói không? Vì sao?

**Câu 10 (1.0 điểm).**  Qua câu chuyện trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Câu 11 (4.0 điểm).** Đồ dùng bằng nhựa, tiện ích và tác hại.

**…………………Hết…………………..**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 2** | **ĐÁP ÁN, HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ** **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ Văn: Lớp 7**  Thời gian: 90’ (không kể thời gian giao đề)  (Đáp án gồm 02 trang) |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG.**

GV cần nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh cách đếm ý cho điểm. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên GV cần linh hoạt trong quá trình chấm, khuyến khích những bài viết có suy nghĩ sâu sắc, cảm xúc tự nhiên, sáng tạo nhưng chân thực phù hợp với đời sống thực tế.

**B. HƯỚNG DẪN CHẤM CỤ THỂ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | - HS nêu được ý kiến (đồng tình hoặc không đồng tình); đưa ra được sự lí giải của bản thân. | 1,0 |
| **10** | - HS nêu được bài học cụ thể; ý nghĩa của bài học ( không nên nhận xét sự vật, sự việc một cách phiến diện, biết lắng nghe và xem xét ý kiến của người khác ….) | 1,0 |
| **II** | **11** | **VIẾT** | **4.0** |
| a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. | 0,25 |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Đồ dùng bằng nhựa tiện ích và tác hại trong đời sống xã hội (trình bày ý kiến tán thành). | 0,25 |
| c. Nghị luận về vấn đề Đồ dùng bằng nhựa tiện ích và tác hại.  HS phát nghị luận đảm bảo các nội dung sau  - Nêu vấn đề: Nhựa là một trong những chất liệu tiện dụng nhất mà con người từng phát minh. Tuy nhiên, ngày nay chúng ta đang phải đối mặt với mối đe dọa từ chính thứ chất liệu này gây nên.  - Giải thích khái niệm:  + Vật liệu, đặc tính, màu sắc, tác dụng, lịch sử sản xuất,…  - Hiện trạng và hậu quả:  - Giải pháp  - Liên hệ thực tế  - Khẳng định lại những tác hại của rác thải nhựa, suy nghĩ và liên hệ bản thân. | 0,5  0,5  0,5  0,25  0,25  0,5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt, chữ viết rõ ràng. | 0,5 |
| e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, rõ ràng. Dẫn chứng cụ thể, chi tiết. | 0,5 |